

Số: 01/2021/QĐST-VDS

Lý Nhân, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Đỗ Quốc Huy.
- *Thư ký phiên họp:* Ông Trần Duy Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp:* Ông Đỗ Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2020/TLST-VDS ngày 13 tháng 11 năm 2020, về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-VDS ngày 16 tháng 6 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị D, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam. Có mặt.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn N, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.
- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị D, sinh năm 1954 (là mẹ đẻ của anh Trần Văn N); địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 05/11/2020, bản tự khai của người yêu cầu, các tài liệu trong hồ sơ giải quyết việc dân sự và ý kiến của đương sự tại phiên họp như sau:

Anh Trần Văn N là con trai lớn trong gia đình bà Trần Thị D có 06 người con, khi được sinh ra anh N hoàn toàn khỏe mạnh, trí tuệ phát triển bình thường, anh N học hết lớp 6, đến khi lớn thì làm nghề lái xe bò kéo. Năm 1993, anh N bị phát bệnh tâm thần, với những biểu hiện lúc đầu là mất ngủ kéo dài, hay đi lại, đứng ngồi không yên, nói chuyện linh tinh không rõ chủ đề và không chịu lao động, các biểu hiện trên ngày càng tăng. Anh N được gia đình đưa đi điều trị tại

bệnh viện tâm thần Hà Nam, bệnh viện xác định anh N bị bệnh tâm thần thể F20.6 và được điều trị 04 lần tại bệnh viện, điều trị ngoại trú tại Trạm Y tế xã P từ năm 1997 cho đến nay nhưng tình trạng bệnh ngày càng nặng. Đặc biệt là khoảng từ năm 2010 cho đến nay, anh N bị mất khả năng nhận thức, không làm chủ được bản thân, thường hay có những hành vi phá phách (vác dao chặt chuối, phá ngô của hàng xóm...), có lần còn vác dao đuổi người thân. Vì thế gia đình đã phải làm phòng riêng, cửa sắt đóng kín và xích anh N ở trong phòng. Mọi sinh hoạt hàng ngày của anh N đều do bà D làm cho từ ăn uống, vệ sinh cá nhân, đại, tiểu tiện đều tại chỗ.

Hiện tại anh N được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội cho bản thân và người chăm sóc đối với người khuyết tật (dạng khuyết tật: Thần kinh - Tâm thần; mức độ khuyết tật: Khuyết tật đặc biệt nặng), tổng mức hưởng là 810.000 đồng/tháng. Do anh N chưa có vợ, con, để có người đại diện hợp pháp, chăm lo cho anh N và làm thủ tục chia thừa kế cho các thành viên trong gia đình (do bố đẻ anh N đã chết), bà Trần Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà là người đại diện hợp pháp cho anh N.

Tại bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 44/KLGD ngày 29/4/2021 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương đã kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Trần Văn N có bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Tại phiên họp:

- Bà Trần Thị D đề nghị Toà án tuyên bố anh Trần Văn N (con trai của bà) là người mất năng lực hành vi dân sự. Đề nghị Tòa án chỉ định bà là người giám hộ cho anh N theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đề nghị: Về tố tụng, việc giải quyết việc dân sự của Toà án đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị D, tuyên bố anh Trần Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự; chỉ định bà Trần Thị D là người giám hộ cho anh N; xác định quyền và nghĩa vụ của bà D đối với anh N theo quy định của pháp luật. Về chi phí giám định không đặt ra giải quyết. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà D là người cao tuổi nên đề nghị miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị D yêu cầu Toà án tuyên bố con trai của bà là anh Trần Văn N, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam là

người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà là người giám hộ cho anh Trần Văn N. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Trần Thị D: Ý kiến của bà D phù hợp với Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 44/KLGĐ ngày 29/4/2021 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương và các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, đủ cơ sở kết luận: Anh Trần Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Trần Thị D là mẹ đẻ của anh N, có đủ điều kiện là người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 53 Bộ luật dân sự; bà D có các quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự nên Tòa án chỉ định bà Trần Thị D là người giám hộ cho anh Trần Văn N.

[3] Về chi phí giám định: Người yêu cầu là bà Trần Thị D đã nộp toàn bộ chi phí giám định pháp y tâm thần đối với anh N và không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với khoản chi phí này nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị D là người cao tuổi nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 22, 46, 47, 48, 49, 53, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu là bà Trần Thị D.

1. Tuyên bố: Anh Trần Văn N, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định bà Trần Thị D, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam là người giám hộ cho anh Trần Văn N.

- Người giám hộ có quyền:

a) Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ.

b) Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ.

c) Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Người giám hộ có nghĩa vụ:

a) Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ.

b) Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự.

c) Quản lý tài sản của người được giám hộ.

d) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị D được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và được hoàn trả lại số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2015/0003794 ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (NCQLNVLQ);
- Người đại diện hợp pháp của NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Huy